

Số: **4003** /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày **24** tháng **10** năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 quận Hà Đông

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 47/2019/QH14 ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/05/2014 của Chính phủ; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 về việc sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT, ngày 12 tháng 4 năm 2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về Quy định kỹ thuật việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 7867/TTr-STNMT-QHKHSDĐ ngày 18/10/2022;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 quận Hà Đông đã được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 212/QĐ-UBND ngày 14/01/2022, Quyết định số 2655/QĐ-UBND ngày 01/8/2022 như sau:

1. Bổ sung danh mục Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 quận Hà Đông 01 dự án: Dự án Cải tạo, chỉnh trang hoàn thiện nghĩa trang tổ dân phố 9 phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, diện tích: 1,262ha.

2. Điều chỉnh diện tích các loại đất phân bổ trong năm 2022, cụ thể:

a. Chỉ tiêu sử dụng đất

STT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Mã đất	Diện Tích	Cơ cấu
			năm 2022	(%)
			(ha)	
1	2	3	4	5
I	Tổng diện tích tự nhiên		4964.23	100
1	Đất nông nghiệp	NNP	1201.52	24.20
1.1	Đất trồng lúa	LUA	646.4584	53.80

	Trong đó: Đất chuyên trồng lúa nước	LUC	645.5684	53.73
2	Đất phi nông nghiệp	PNN	3736.12	75.26
2.1	Đất phát triển hạ tầng cấp quốc gia, cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã	DHT	1411.442	37.78
	Trong đó:			
-	Đất giao thông	DGT	1023.07	72.48
-	Đất làm nghĩa trang, nhà tang lễ, nhà hỏa táng	NTD	68.705	4.87
3	Đất chưa sử dụng	CSD	26.44	0.53

b. Kế hoạch thu hồi đất các loại đất bổ sung năm 2022

TT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Mã loại đất	Diện tích (ha)
1	Đất nông nghiệp chuyển sang phi nông nghiệp	NNP/PNN	16.1316
1.1	Đất trồng lúa	LUA/PNN	16.1316
	Trong đó: Đất chuyên trồng lúa nước	LUC/PNN	16.1316

3. Điều chỉnh số dự án và diện tích ghi tại khoản 6 Điều 1 Quyết định số 2655/QĐ-UBND ngày 01/8/2022 của UBND Thành phố thành: 58 dự án với tổng diện tích 217,782ha.

4. Các nội dung khác ghi tại Quyết định số 212/QĐ-UBND ngày 14/01/2022, Quyết định số 2655/QĐ-UBND ngày 01/8/2022 của UBND Thành phố vẫn giữ nguyên hiệu lực.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng UBND Thành phố; Giám đốc các Sở, ban, ngành của Thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Hà Đông và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: 
- Như Điều 2;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- TT Thành ủy;
- TT HĐND TP;
- UB MTTQ TP;
- Chủ tịch, các PCT UBND TP;
- VPUB: PCVP, P.TNMT;
- Lưu VT.

55136 - 6

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Trọng Đông